

Bản án số: 102/2020/HSST.

Ngày: 18/9/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Quang Thái.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hợi.

2. Bà Dg Thị Hồng.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Trịnh Thị Minh H, cán bộ Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Ông Lưu Nguyên Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2020, tại hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện P tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 91/2020/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Nhật D**. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.
Sinh năm 1987 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm D, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Hoàng Xuân H (Đã chết) và bà Đồng Thị T sinh năm 1958, Vợ Trương Thị Ngọc H, sinh năm 1989; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: 01: Tại bản án HSST số 135 ngày 20/12/2017, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc”; Tiền sự: Không. Bị cáo Hoàng Nhật D bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/5/2020 đến ngày 01/6/2020, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đồng Văn C, sinh năm 1960 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968 (Vắng mặt).
Trú tại: Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Người làm chứng:

1. Anh Lâm Quang N, sinh năm 1998 (Vắng mặt).
Trú tại: Xóm Thôn P, xã L, huyện V, tỉnh Yên Bái.

2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1990 (Vắng mặt).
Trú tại: Xóm Xuân Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên .

3. Anh Dg Đình H, sinh năm 1997 (Có mặt).
Trú tại: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

4. Ông Dg Văn T, sinh năm 1965 (Có mặt).
Trú tại: TDP Q, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 26/5/2020, Công an xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà của vợ chồng anh Đồng Văn C, sinh năm 1960 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; trú tại xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang có một số đối tượng đang đánh bạc. Tổ công tác triển khai lực lượng kiểm tra theo nguồn tin thì phát hiện tại gian bếp trong nhà của vợ chồng anh C đang có một số đối tượng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền V Nam đồng dưới hình thức đánh liêng, gồm: Hoàng Nhật D, sinh năm 1987, trú tại: Xóm D, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Lâm Quang N, sinh năm 1998, trú tại thôn P, xã L, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nguyễn Văn D, sinh năm 1990, trú tại: Xóm X, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Dg Đình H, sinh năm 1997, trú tại: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Ngoài ra, còn có Dg Đình H, sinh năm 1995, trú tại: Xóm G, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên và Nguyễn Văn V, sinh năm 1997, trú tại: Xóm D, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đứng xem, không tham gia đánh bạc.

Vật chứng thu giữ dùng vào việc đánh bạc gồm: số tiền 4.050.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước V Nam, 52 quân bài tú lơ khơ.

Ngoài ra còn thu giữ trên người Lâm Quang N số tiền 2.000.000 đồng; Hoàng Nhật D số tiền 500.000 đồng, Ngọc và D khai nhận không sử dụng để đánh bạc; 05 xe mô tô, 04 điện thoại di động các loại. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng cùng toàn bộ vật chứng về Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Nhật D, Lâm Quang N, Nguyễn Văn D, Dg Đình H khai nhận như sau: D, N, D, H đều là nhân viên của công ty giao hàng Tiết kiệm có trụ sở thuê của nhà anh C và chị H. Ngày 26/5/2020 sau khi đi giao hàng xong thì D, N, D, H và H,V quay lại công ty. Khi đang ngồi uống nước thì Dg nói “Anh em mình làm tý”, ý của Dg là rủ mọi người đánh bạc, nghe Dg nói và hiểu ý thì D, N, H đồng ý rồi cả bốn người D, N, Dg, H cùng ngồi xuống nền gạch ở gian bếp trong nhà, dùng bộ bài tú lơ khơ có sẵn trong bếp đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, sát phạt nhau bằng tiền V Nam đồng. H và V không tham gia mà chỉ đứng xem.

Cách thức đánh bạc dưới hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền V Nam đồng như sau: Những người tham gia đánh bạc trước khi đánh bạc bỏ ra mỗi người 10.000 đồng gọi là tiền “gà làng”, sử dụng 52 quân bài tú lơ khơ (bộ từ A đến K). Chọn ra một người chia cho mỗi người chơi 3 quân bài, người chia bài sẽ là người tổ đầu tiên (nếu ván liền trước đó có người thắng thì người thắng sẽ là người chia bài). Người tham gia chơi bài có thể có các lựa chọn sau: “Úp bài”, nếu cảm thấy bài của mình yếu, khi úp bài người chơi sẽ bị thua và mất số tiền đặt cược ban đầu và kết thúc ván bài tại đó; “Theo”: Người chơi đặt tiền bằng đúng số tiền của người ở cửa trên; “Tổ”: Người chơi đặt thêm tiền cược cao hơn số tiền của những người đặt cửa trên; “Tất tay”: Người chơi đặt toàn bộ số tiền mình đang có nếu cảm thấy bài của mình có khả năng thắng cao. Người chia bài sẽ là người đầu tiên có quyền úp bài, tổ, hoặc tất tay. Sau đó đánh theo chiều ngược chiều kim đồng hồ đến khi hết vòng. Khi đánh liêng có các bộ bài sau: “sáp” (ba cây bài giống nhau), “liêng” (ba cây bài liên tiếp nhau) cao nhất là Q, K, A và thấp nhất là 1,2,3. “Điểm”: Khi bài không có sáp hoặc liêng sẽ tiến hành tính điểm bài, điểm là tổng 3 quân bài cộng lại người nào điểm cao nhất thì người đó thắng. Khi hết vòng chơi thì các người chơi sẽ tiến hành độ bài, ai có sáp hoặc có liêng hoặc có điểm cao nhất sẽ là người thắng và ăn toàn bộ số tiền bỏ ra trong 1 ván bài, những người còn lại mất số tiền mình bỏ ra. Quy định ai được sáp thì được của mỗi người 30.000 đồng, ai điểm cao thì được 10.000 đồng tiền gà làng đặt trước đó.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.050.000 đồng, chưa đủ mức định lượng tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc đối với Lâm Quang N, Nguyễn Văn D, Dg Đình H do các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự, còn đối với Hoàng Nhật D đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này đã cấu thành tội phạm hình sự.

Vật chứng của vụ án gồm: 52 quân bài tú lơ khơ và số tiền 4.550.000 V Nam đồng (trong đó gồm có 4.050.000 đồng các đối tượng dùng đánh bạc và số tiền

500.000 đồng thu giữ của Hoàng Nhật D). Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh Trịnh Trọng T, sinh năm 1965, trú tại xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS 20M6- 3883, do Nguyễn Văn D mượn của anh Tuấn và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung M21 cho Dg.

- Trả lại cho Lâm Quang N 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng BKS 21E1-295.16, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A20S màu đỏ và số tiền 2.000.000đ.

- Trả lại cho mẹ của Nguyễn Văn V là bà Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1976, trú tại Xóm D, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu vàng BKS 20G1- 120.55 do V mượn của bà Thanh và 01 điện thoại nhãn hiệu Realme cho V.

- Trả lại cho anh trai của Dg Đình H là anh Dg Đình Khuê, sinh năm 1991, trú tại: Xóm G, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên 01 xe mô tô BKS 20G1-238.18 do Hiếu mượn của anh Khuê.

- Trả lại cho chị Hoàng Thị Kim L, là vợ của Dg Đình H 01xe mô tô nhãn hiệu Lead BKS 21E1- 340.70, và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S9 Plus màu đen cho Dg Đình H.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trịnh Trọng T, bà Nguyễn Thị T, anh Dg Đình K, chị Hoàng Thị Kim L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số: 101/KSĐT - VKS ngày 07/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Nhật D về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P đã trình bày lời luận tội đối với các bị cáo giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Nhật D, phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1, 3 điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Nhật D từ 12 đến 15 tháng tù giam. Được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 26/5/2020 đến ngày 01/6/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Nhật D 10.000.000đ đến 15.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ mà Hoàng Nhật D cùng với các đối tượng dùng để đánh bạc;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.050.000đ thu tại chiếu bạc.

+ Tạm giữ của bị cáo Hoàng Nhật D số tiền 500.000 đ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Hoàng Nhật D pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản sự việc và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/5/2020, tại xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Hoàng Nhật D, Lâm Quang N, Dg Đình H, Nguyễn Văn D cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền V Nam đồng dưới hình thức đánh liêng, đến 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an xã X, huyện P phát hiện bắt quả tang. Thu giữ số tiền 4.050.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước V Nam dùng vào việc đánh bạc, 52 quân bài tú lơ khơ. Do số tiền dùng vào việc đánh bạc trong vụ án dưới mức định lượng tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự và bản thân Ngọc, H,

Dg chưa có tiền án, tiền sự nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm; còn Hoàng Nhật D do trước đó đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” nên hành vi phạm tội lần này của D đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ptruy tố bị cáo Hoàng Nhật D theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật...dưới 5.000.000 đồng...đã bị kết án về tội này...chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án: Thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự, trị an ở địa phương. Xét về ý thức chủ quan bản thân bị cáo không ảnh hưởng gì về thể chất tinh thần, nên bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình đã gây ra.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo có trình độ văn hóa, hiểu biết nhất định về xã hội cũng như pháp luật. Nhưng do chơi bời muốn kiếm tiền nhanh chóng để tiêu sài nên đã lao vào con đường phạm tội. Bị cáo Hoàng Nhật D đã có 01 tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, mà lại tiếp tục phạm tội. Nên Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng cần pH có một hình phạt tương xứng với tội trạng của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Bị cáo Hoàng Nhật D không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Đối với Lâm Quang N, Dg Đình H, Nguyễn Văn D là những người trực tiếp tham gia đánh bạc cùng với bị cáo D nhưng do các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngọc, H, Dg.

Trong vụ án này, việc đánh bạc diễn ra tại nhà vợ chồng ông Đồng Văn C và bà Nguyễn Thị H, ông Dg Văn Tân là bảo vệ của công ty ở bên ngoài công, quá trình

đánh bạc thì còn có Dg Đình H và Nguyễn Văn V đứng xem. Nhận thấy, ông C, bà H không biết các đối tượng tự ý đánh bạc tại nhà cho thuê thuộc quyền sở hữu của mình, ông Tân không biết có việc đánh bạc, Hiếu, V không tham gia đánh bạc nên không xem xét xử lý đối với vợ chồng anh Cường, ông Tân, Hiếu và V.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo có thu lời bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo khoản 3 điều 321 BLHS năm 2015.

[6]. Vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ mà Hoàng Nhật D cùng với các đối tượng dùng để đánh bạc.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.050.000đ thu tại chiếu bạc.

+ Tạm giữ của bị cáo D số tiền 500.000đ để đảm bảo thi hành án.

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Nhật D pH chịu án phí HSST để nộp vào ngân sách Nhà nước

[9]. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Nhật D phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo **Hoàng Nhật D** 15 (Mười năm) tháng tù giam. Được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 26/5/2020 đến ngày 01/6/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ mà Hoàng Nhật D cùng với các đối tượng dùng để đánh bạc.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.050.000đ thu tại chiếu bạc.
+ Tạm giữ của bị cáo Hoàng Nhật D số tiền 500.000đ để đảm bảo thi hành án.
(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2020 giữa cơ quan Công an huyện P và cơ quan Thi hành án dân sự huyện P; Theo ủy nhiệm chỉ số 180 ngày 13/8/2020 của cơ quan Công an huyện P đến tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Nhật D pH nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; Vắng mặt ông Đồng Văn C, bà Nguyễn Thị H. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày ông C, bà H nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại UBND xã X là nơi cư trú cuối cùng của ông C, bà H.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- THA Hình sự Phú Bình;
- T.H.A DS huyện P;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Quang Thái

